TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 200/2018/QĐST –HNGĐ

Phổ Yên, ngày 19 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2018/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thanh X, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm Lầy 5, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh TN.

- Bị đơn. Anh Nguyễn Chu T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm Lầy 5, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Chị Ngô Thị Thanh X và anh Nguyễn Chu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thanh X và anh Nguyễn Chu T, xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ngô Thị Thanh X và anh Nguyễn Chu T đều xác định: Trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Nguyễn Thị Thu Tr, sinh ngày 19/9/2000. Cháu Tr đã trưởng thành cháu muốn ở với ai là tùy cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về công nợ chung, các khoản cho vay chung: Không có;

2.5. Về án phí: Chị Ngô Thị Thanh X nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008734 ngày 24/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY. Trả lại cho chị Ngô Thị Thanh X 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY;
- Tòa án nhân dân tỉnh TY;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã PY;
- UBND xã MĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thu Thủy